TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **03**/2020/HS-ST
Ngày 19/10/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Yên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh, thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2020/TLST-HS ngày 02/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 09/10/2020 đối với bị cáo:

Thào A T: Sinh năm 1973, tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện V, tỉnh S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào A T, con bà Giàng Thị D (Đều đã chết); bị cáo có vợ thứ nhất là Giàng Thị N (Đã ly hôn) vợ thứ 02 là Tráng Thị D, có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/5/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản (Đã được xóa án tích).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày từ ngày 27/6/2020, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14h00 ngày 27/6/2020, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại bản Bến Trai, xã Quy Hướng, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La kiểm tra chiếc xe máy BKS: 26D1- 174.98 do Thào A T điều khiển. Qua kiểm tra, phát hiện thu giữ trên xe máy củaT có 01 gói nilon màu đen và màu xanh chứa

chất dẻo màu đen nghi là ma túy, loại nhựa thuốc phiện. Thào A T khai nhận đó là nhựa thuốc phiện.

Về nguồn gốc số nhựa thuốc phiệnT khai. Khoảng 08 giờ ngày 27/6/2020T đang ở nhà thì có một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết đến nhà. Qua nói chuyện người đó biếtT chuẩn bị đi sang huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, người đó có đặt vấn đề thuêT vận chuyển số nhựa thuốc phiện,T đồng ý. Người phụ nữ đưa choT 01 gói nilon màu đen và màu xanh bên trong đựng nhựa thuốc phiện và bảo chuyển đến ngã ba Gia Phù, huyện Phù Yên sẽ có người đến lấy và trả tiền công là 1.000.000 đồng,T cầm gói thuốc phiện rồi cho vào trong túi áo mưa và chằng ở đằng sau chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, BKS 26D1-174.98 củaT. Sau đó điều khiển xe máy đi đến bản Bến Trai, xã Quy Hướng, huyện Mộc Châu thì bị phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ hành vi vi phạm của Thào A T tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng dẫn giảiT đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ.

Ngày 27/6/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng số chất dẻo màu nâu đen thu giữ của Thào A T được 200 gam. Lấy 10 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu T.

Tại kết luận giám định số 1124 ngày 02/7/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: *"Mẫu gửi giám định T là ma túy; loại Thuốc phiện (Nhựa thuốc phiện); khối lượng của mẫu gửi giám định là 10 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 200 gam; Loại loại thuốc phiện (Nhựa thuốc phiện)*.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã thuê Thào A T vận chuyển nhựa thuốc phiện, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ. Vì vậy buộc Thào A T phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã bị thu giữ.

Bản cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 02/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Thào A T về tội " Vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thào A T phạm tội " Vận chuyển trái phép chất ma túy" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Thào A T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Thào A T, bắt ngày 27/6/2020, bên trong đựng 190 gam cục chất dẻo màu đen, túi ni lon màu đen, mảnh ni lon màu xanh và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy với Thào A T kết quả dương tính; 01 túi áo mưa màu xanh kích thước khoảng 20 cm x 30 cm.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả cho Tráng Thị Dếnh (vợ bị cáo) 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, BKS: 26D1- 174.98.

3. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về hành vi:

Ngày 27/6/2020, Thào A T có hành vi vận chuyển trái phép 200 gam nhựa thuốc phiện, mục đích kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo vận chuyển đã đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Tại phiên toà, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm, nghiêm trọng cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng tệ nạn xã hội. Do đó cần phải cách ly bị

cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là người có công với cánh mạng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh và xét hỏi tại phiên toà thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Thào A T, bắt ngày 27/6/2020, bên trong đựng 190 gam cục chất dẻo màu đen, túi ni lon màu đen, mảnh ni lon màu xanh và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy với Thào A T kết quả dương tính, 01 túi áo mưa màu xanh kích thước khoảng 20 cm x 30 cm, xét là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, BKS: 26D1- 174.98, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng Thào A T và Tráng Thị Dếnh. Ngày 08/9/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành trao trả cho Tráng Thị Dếnh quản lý, sử dụng cần chấp nhận.

[6] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã thuê Thào A T vận chuyển nhựa thuốc phiện, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý.

Đối với số tiền 1.000.000đ người phụ nữ dân tộc Mông thuê bị cáo Vận chuyển trái phép chất ma túy, do người phụ nữ dân tộc Mông thỏa thuận với bị cáo khi nào vận chuyển số ma túy thành công thì sẽ trả tiền cho bị cáo, bị cáo chưa được nhận tiền nên không truy thu với bị cáo.

Đối với Đinh Văn Thao, trú tại: Bản Nà Khằm, xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La là người quen trước của Thào A T. Khi bị bắt giữ bị cáo khai vận chuyển ma túy để giao cho Đinh Văn Thao, tuy nhiên qua điều tra xác minh thì đối tượng Đinh Văn Thao đã cùng bố mẹ bỏ đi nơi khác sinh sống từ lâu, hiện chính quyền địa phương không biết ở đâu. Hơn nữa đối tượng thuê bị cáo chỉ nói người nhận tên là Thao và hẹn thời gian, địa điểm nhận ma túy, do vậy cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Thào A T phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Thào A T 03 (ba năm) tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 27/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Thào A T, bắt ngày 27/6/2020, bên trong đựng 190 gam cục chất dẻo màu đen, túi ni lon màu đen, mảnh ni lon màu xanh và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy với Thào A T kết quả dương tính; 01 túi áo mưa màu xanh kích thước khoảng 20 cm x 30 cm.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả cho Tráng Thị Dếnh (vợ bị cáo) 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, BKS: 26D1- 174.98.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng chẵn)*.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh